

Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày 01- 7- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tin

Bà Đinh Thị Thu Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Mè Văn Hội- Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST- HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn Kiên, sinh năm 1983; tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn V; Và bà: Phạm Thị T; Có vợ: Ngô Thị Th và 01 con sinh năm 2009; **Tiền án, Tiền sự, nhân thân:** không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đàm Đức Th, sinh năm 1983; Cư trú tại: Thôn D, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng: Chị Lê Thị C, sinh năm 1982;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, tại khu vực bến đò thôn T, xã Đ, huyện Y, Công an xã Đ bắt quả tang Vũ Văn K, sinh năm 1983; cư trú tại: Thôn Th, xã Đ,

huyện Y có hành vi tàng trữ trên người 17 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy loại vỏ bao thuốc lá. Tang vật thu giữ:

- Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của K đang mặc 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa trên có viền màu đỏ bên trong chứa 05 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là chất ma túy;

- Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của K đang mặc 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa trên có viền màu đỏ bên trong chứa 12 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là chất ma túy;

- Thu giữ ở khu vực khung xe mô tô của K 01 gói giấy loại vỏ bao thuốc lá bên trong chứa 04 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều chứa 01 viên nén màu đỏ một mặt mỗi viên nén có chữ WY nghi là chất ma túy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1208 đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu LIFAN màu xanh đen, BKS 74K2- 3357;

- Số tiền 3.000.000đ.

Sau khi bắt quả tang, Công an xã Đ bàn giao tang vật và người bị bắt quả tang đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y để giải quyết.

Đấu tranh khai thác nhanh, K khai: Số ma túy bị thu giữ là do K vừa mua của anh Đàm Đức Th, sinh năm 1983 ở thôn D, xã C, huyện Y với tổng số tiền là 2.100.000đ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đàm Đức Th, cơ quan điều tra thu giữ: 02 điện thoại di động (Sam sung, Nokia); thu giữ trong túi quần bò màu xanh treo ở phòng thờ tầng 2, 01 gói giấy bạc màu trắng trong chứa chất cục bột màu trắng (được niêm phong trong một phong bì thư); 01 quần bò ngố màu xanh và 1.970.000đ.

Các ngày 28, 29 tháng 12 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định chất ma túy và khối lượng chất ma túy thu giữ của Kiên trong quá trình bắt quả tang; Giám định chất và khối lượng chất màu trắng thu giữ của Đàm Đức Th khi khám xét.

Tại bản kết luận giám định số 04/KL- KTHS ngày 03/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“ Trong 01 phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

+ Trong túi nilon màu trắng :

- Chất cục bột màu trắng (đựng trong 05 gói giấy bạc đều có hai mặt màu*

trắng bạc, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng 01 đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ) là ma túy, có tổng khối lượng 0,241 gam, loại Heroine.

- Chất cục bột màu trắng (đựng trong 12 gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ) là ma túy, có tổng khối lượng 0,527 gam, loại Heroine.

- 04 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt mỗi viên nén đều có chữ “WY” đựng trong 04 gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,402 gam, loại Methamphetamine”

Tại bản kết luận giám định số 03/ KL- KTHS ngày 03/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “ Trong 01 phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng 0.003gam”

Tại cơ quan điều tra K khai nhận:

Do nghiện ma túy và biết khu vực cánh đồng xã C, huyện Y có đối tượng bán ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, K điều khiển xe mô tô BKS 74K2-3357 đi từ xã Đ lên xã C, huyện Y để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường khu vực cánh đồng thuộc xã C, K gặp một thanh niên không quen biết đứng ở bờ đường. Biết thanh niên này bán ma túy, K đến gần và hỏi thanh niên “ Có ma túy không”, người thanh niên trả lời “ có”. K bảo bán cho 2.100.000đ rồi lấy tiền đưa cho người thanh niên. Người thanh niên đó nhận tiền rồi bỏ đi, một lúc sau quay lại đưa cho Kiên 01 túi nilon màu trắng bên trong có 17 gói giấy đựng ma túy Heroine; 04 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đựng ma túy tổng hợp. K cầm túi ma túy mua được lấy 05 gói ma túy Heroine cho vào túi nilon đã chuẩn bị trước cất giấu vào túi quần phía trước bên trái; 12 gói còn lại cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc; 04 gói ma túy tổng hợp K gói vào vỏ bao thuốc lá cài ở khung xe mô tô, sau đó điều khiển mô tô về Đ, huyện Y tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Kiên đến khu vực bến đò thôn T, xã Đ thì bị Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Cáo trạng số 47/CT- VKSYD ngày 12 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Vũ Văn K về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo trình bày thêm ở giai đoạn điều tra, ban đầu bị cáo khai mua ma túy của anh Đàm Đức Th là do bị cáo sợ nên khai như vậy. Thực tế bị cáo không mua ma túy của anh Đàm Đức Th mà mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ, đề nghị:

Áp dụng điểm i Khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Vũ Văn K từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 28/12/2020, phạt tiền 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy bị thu giữ, 01 phong bì thư được niêm phong khi khám xét nhà anh Đàm Đức Th 01 BKS 74K2- 3357.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu LIFAN.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 và 3.000.000 đồng, nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật và biên bản niêm phong tang vật được lập cùng ngày 28/12/2020 phù hợp với các bản kết luận giám định số 03, 04 /KL- KTHS ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/12/2020, tại khu vực bến đò thôn T, xã Đ huyện Y, tổ tuần tra kiểm soát Công an xã Đ, huyện Y bắt quả tang Vũ Văn K cất giấu 05 gói giấy bạc màu trắng trong túi quần phía trước bên trái và 12 gói giấy bạc màu trắng trong

túi quần phía trước bên phải; Bên trong 17 gói giấy bạc đều là chất ma túy có tổng khối lượng là 0,768 gam, loại Heroine. Và K cất giấu ở khung xe mô tô của K 04 gói giấy bạc màu trắng bên trong là ma túy có tổng khối lượng 0,402 gam, loại *Methamphetamin*, mục đích để K sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Vũ Văn K đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn K là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

[5] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

[7] Số ma túy bị thu giữ, ban đầu K khai mua của Đàm Đức Th, sinh năm 1983 ở thôn D, xã C, huyện Y. Sau đó K lại khai mua ma túy của một thanh niên ở khu vực Cánh đồng xã C. Tại cơ quan điều tra Đàm Đức Th khai không quen biết và không bán ma túy cho K. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Đàm Đức Th không thu giữ được đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội của K. Ngoài lời khai, không có chứng cứ khác, nên không có căn cứ xử lý Đàm Đức Th là đúng pháp luật.

[8] Đối với người thanh niên bán ma túy cho K, do K không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không có căn cứ để điều tra xử lý là đúng pháp luật.

[9] *Về vật chứng*:

[9.1] 02 chiếc điện thoại di động, 01 quần bò ngố màu xanh và 1.970.000đ thu giữ của anh Đàm Đức Th không liên quan đến vụ án, ngày 24/4/2021, Cơ quan điều tra trả loại anh Đàm Đức Th, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9.2] Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y gồm:

- 01 phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu “ QT” được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của Giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã Đ (bên trong chứa ma túy loại Heroine và ma túy loại *Methamphetamine*), là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 BKS 74K2- 3357 là biển kiểm soát giả, là vật cấm lưu hành, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu “ QT” được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của Giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã C là vật không có giá trị, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu LIFAN màu xanh đen là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1208 đã qua sử dụng và 3.000.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án

[10] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 , Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, các Điều 331; 332, 333; 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn K phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Văn K 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam tức ngày 28 tháng 12 năm 2020.

3. *Về vật chứng:*

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu “ **QT**” được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang chữ ký của Giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã Đ (bên trong chứa ma túy loại Heroine và ma túy loại Methamphetamine); 01 (một) phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu “ **QT**” được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của Giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã C; 01 (một) BKS 74K2- 3357.

3.2 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LIFAN màu sơn xanh, số máy 1P50FMH*Y0188891*, số khung YX110*Y8081139*.

3.3. Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208, số IMEI: 351546006700684 đã qua sử dụng và 3.000.000 đồng (ba triệu đồng chẵn), nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(*Vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 6 năm 2021 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y*)

4. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *TAND tỉnh Bắc Giang*
- *VKSND huyện Y;*
- *CCTHADS huyện Y;*
- *Lưu HS.VP;*
- *Công an Y;*
- *Bị cáo;*
- *UBND xã Đ.*

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hương

